

Số: 25 /2018/QĐST-DS

Điện Biên Phủ, ngày 06 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2018/TB-TLTA ngày 06 tháng 7 năm 2018.

Căn cứ vào văn bản ý kiến ngày 27/8/2018 của đương sự (ông Nguyễn Q) vắng mặt tại buổi hòa giải đối với nội dung hòa giải thành;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội; đương sự vắng mặt tại phiên hòa giải có ý kiến đồng ý bằng văn bản đối với sự thoả thuận này;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành và đương sự vắng mặt tại buổi hòa giải có văn bản đồng ý, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Bà Lưu Thị N

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường H, thành phố Đ, tỉnh B;

** Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Q

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường H, thành phố Đ, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Q có trách nhiệm trả cho bà Lưu Thị N số tiền đặt cọc 30.000.000 đ (Ba mươi triệu đồng) theo hợp đồng đặt cọc mua bán nhà đất ngày 20/3/2018. Thời hạn trả nợ: Trong thời hạn hai tháng kể từ ngày 26/8/2018 đến

ngày 26/10/2018 bà H và ông Q phải trả hết số tiền trên cho bà N.

Hết thời hạn hai tháng trên, nếu bà H, ông Q không trả hết số tiền trên cho bà N thì bà N sẽ yêu cầu thi hành án; kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà N cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Q còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Bà N rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền phạt cọc là 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*).

* **Án phí:**

Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Q chịu 375.000đ (*Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bà Lưu Thị N chịu 375.000đ (*Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nhưng được khấu trừ vào số tiền 2.250.000đ (*Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí; trả lại cho bà N số tiền 1.875.000đ (*Một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001932 ngày 05/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- Chi cục THSDS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu VP, KT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Thị Nhung

